

Bản án : 10/2023/HS-ST

Ngày : 16/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Định

Ông Nguyễn Kiên Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1995; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 458/65C LTT, Phường M, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị V; tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/7/2020 Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 646/2020/QĐ-TA; Ngày 14/01/2022 Công an Phường B, Quận 3 xử phạt hành chính về hành vi “chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ”; nhân thân: Ngày 29/9/2017 Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 127/2017/HS-ST. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30 từ ngày 17/3/2022; (có mặt).

2. Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2000; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 490/11 DBP, Phường M1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Huỳnh Thị Lệ N; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/5/2016 Ủy ban nhân dân Phường M1, Quận 10 ra quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30 từ ngày 17/3/2022; (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: ấp HH, xã MH, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: 225/4 NDC, Phường N1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1999; Địa chỉ: 528/5/61 DBP, Phường 11, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2. Bà Huỳnh Thị Lệ N1, sinh năm 1975; Địa chỉ: 145/2 TTT, Phường M2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 16/3/2022, Nguyễn Hoàng P chở Nguyễn Huỳnh Anh K chạy trên đường NDC bằng xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, biển số: 59G1-740.61 thì cả hai nhìn thấy anh Nguyễn Thanh P1 đang đứng ở lề đường gần sát lòng đường, trước số 227 NDC, Phường N1, Quận 3, tay trái đang cầm 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max nên cả hai nảy sinh ý định rủ nhau cướp giật điện thoại. P chở K vòng xe lại đi ngược chiều đường NDC, chạy áp sát chỗ anh Thanh P1 đứng để cho K ngồi phía sau giật. K dùng tay phải chụp vào phần nửa trên của điện thoại di động mà anh Thanh P1 đang cầm phía trước ngực để giật nhưng do anh Thanh P1 dùng hai tay giữ chặt điện thoại nên K không giật được. P tăng ga chở K tẩu thoát. Lúc này, Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh phát hiện nên chạy xe máy đuổi theo P và K, qua nhiều hẻm và nhiều tuyến đường, đến ngã tư TTT-BTX, phường PNL, Quận 1 thì ép xe P và K vào lề đường. P và K xuống xe chạy bộ. P chạy bộ đến trước số 122 BTX, còn K chạy bộ đến trước số 15A TTT, phường PNL thì bị cả hai bị Tổ tuần tra bắt giữ giao Công an Phường N1, Quận 3 lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã thu giữ hình ảnh camera do Tổ tuần tra cung cấp thể hiện quá trình P và K cướp giật, bị truy đuổi đến khi bị bắt và trích xuất camera trước nhà 227 NDC, Phường N1, Quận 3 ghi nhận hình ảnh vụ cướp giật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Huỳnh Anh K đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 xác định chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256GB, màu xanh, đã qua sử dụng, vào thời điểm tháng 03/2022, có giá 28.323.000 đồng. (Bút lục 79).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256 Gb màu xanh, số IMEI: 350911501892016. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thanh P1 (Bút lục số 73).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu trắng; số IMEI 1: 356563090949758; số IMEI 2: 356564090949756, đã qua sử dụng, thu giữ trong

người của Nguyễn Hoàng P. Phúc khai mượn điện thoại này của bạn tên Nguyễn Văn L1. Qua lời khai, L1 xác nhận cho P mượn điện thoại trên để sử dụng (Bút lục số 124).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, số IMEI: 353892109551849, đã qua sử dụng, thu giữ trong người của Nguyễn Huỳnh Anh K. K khai điện thoại trên là của mẹ K là bà Huỳnh Thị Lệ N1 đưa cho K mượn sử dụng. Bà N1 khai điện thoại trên là của bà N1, cho K mượn sử dụng từ tháng 12 năm 2021 (Bút lục số 135).

- Quần áo của P, K mặc khi thực hiện hành vi cướp giật gồm: 01 áo thun màu xanh đen, có chữ Tommy, 01 quần Jean màu đen xám (của P); 01 áo thun màu đen, có chữ “IA”, 01 quần Jean màu đen (của K).

- 01 (một) xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, biển kiểm soát: 59G1- 740.61; số khung: MH1KF1125HK122215; số máy: KF11E2119412, tạm giữ của Nguyễn Hoàng P. Qua xác minh số khung, số máy của xe Vario tạm giữ thì xe này có biển số đăng ký là 59C1-81788, do Tiêu Phước T2 đứng tên giấy đăng ký xe. Anh T2 khai ngày 12/01/2022, mẹ của P là bà Nguyễn Thị V đến cửa hàng của anh mua xe và yêu cầu anh T2 không làm giấy bán xe mà làm hợp đồng ủy quyền cho anh P, có chứng nhận của phòng công chứng Bến Nghé, nội dung ủy quyền: P được quản lý, sử dụng, bán, tặng cho, cho thuê, cho mượn, cầm cố chiếc xe trên và thời hạn ủy quyền là 10 năm (Bút lục số 131-134). Xác minh biển số 59G1-74061 thì biển số trên của xe máy nhãn hiệu Begin, do bà Nguyễn Thanh T3 đứng tên giấy đăng ký xe. Bà T3 khai mua năm 2014, khoảng 02 năm sau thì bà T3 bán xe này cho 01 người đàn ông chuyên mua bán xe, không rõ lai lịch, với giá 2.500.000 đồng, chỉ làm giấy bán xe viết tay. Bà T3 đã làm mất giấy bán xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 3 đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 604 ngày 26/8/2022 (Bút lục số 74).

Yêu cầu dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh P1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS-HS ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Huỳnh Anh K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo P từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam; xử phạt bị cáo K từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù giam; tịch thu và tiêu hủy quần áo của P, K mặc khi thực hiện hành vi cướp giật gồm: 01 áo thun màu xanh đen, có chữ Tommy, 01 quần Jean màu đen xám (của P); 01 áo thun màu đen, có chữ “IA”, 01 quần Jean màu đen (của K) và 01 biển số xe 59G1-74061; Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 3 tìm và trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, gắn biển số: 59G1- 740.61; số khung: MH1KF1125HK122215; số máy: KF11E2119412.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường N1, Quận 3 lập ngày 17/3/2022 (BL 42-44); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại, nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: khoảng 21 giờ 40 phút ngày 17/3/2022, Nguyễn Hoàng P chở Nguyễn Huỳnh Anh K chạy trên đường NDC bằng xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, biển số: 59G1-740.61 thì cả hai nhìn thấy anh Nguyễn Thanh P1 đang đứng ở lề đường gần sát lòng đường, trước số 227 NDC, Phường N1, Quận 3, tay trái đang cầm 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max nên cả hai nảy sinh ý định rủ nhau cướp giật điện thoại. P chở K vòng xe lại đi ngược chiều đường NDC, chạy áp sát chỗ anh Thanh P1 đứng để cho K ngồi phía sau giật. K dùng tay phải chụp vào phần nửa trên của điện thoại di động mà anh Thanh P1 đang cầm phía trước ngực để giật nhưng do anh Thanh P1 dùng hai tay giữ chặt điện thoại nên K không giật được. Sau đó các bị cáo bỏ chạy và bị bắt.

[3] Xét, các bị cáo biết rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn bất chấp xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo đã lợi dụng sở hử của bị hại cùng nhau dùng thủ đoạn sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để nhanh chóng chiếm đoạt của ông Nguyễn Thanh P1 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256GB, màu xanh, đã qua sử dụng, vào thời điểm tháng 03/2022, có giá 28.323.000 đồng là dùng thủ đoạn nguy hiểm thuộc trường hợp định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét, các bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo P bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 646/2020/QĐ-TA ngày 11/7/2020 và ngày 14/01/2022 bị Công an Phường 4, Quận 3 xử phạt hành chính về hành vi “chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ”; Ngày 29/9/2017 Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 127/2017/HS-ST. Bị cáo K bị Ủy ban nhân dân Phường M1, Quận 10 ra quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình ngày 13/5/2016. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi, phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Trong vụ án này, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[8] Xét các bị cáo đã cố ý nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại là ông Nguyễn Thanh P1 nhưng do ông P1 dùng hai tay giữ chặt điện thoại nên các bị cáo đã không giật được tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo

[9] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định về khung hình phạt áp dụng; áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về đồng phạm; áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 quy định về phạm tội chưa đạt; áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun màu xanh đen, có chữ Tommy, 01 quần Jean màu đen xám (của P); 01 áo thun màu đen, có chữ “IA”, 01 quần Jean màu đen (của K) là phương tiện phạm tội nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 biển số xe 59G1-74061 không có giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy.

- Giao trả cho Nguyễn Hoàng P 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu trắng; số IMEI: 356563090949758.

- Giao trả cho Nguyễn Huỳnh Anh K 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, số IMEI: 353892109551849.

- Đối với 01 (một) xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, gắn biển số: 59G1-740.61; số khung: MH1KF1125HK122215; số máy: KF11E2119412 nghĩ nên giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[11] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh P1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[13] Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17 và Điều 58; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Hoàng P.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17 và Điều 58; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Huỳnh Anh K.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Huỳnh Anh K đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt : Nguyễn Hoàng P 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2022.

Xử phạt : Nguyễn Huỳnh Anh K 04 (bốn) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2022.

Tịch thu và tiêu hủy quần áo của P, K mặc khi thực hiện hành vi cướp giật gồm: 01 áo thun màu xanh đen, có chữ Tommy, 01 quần Jean màu đen xám (của P); 01 áo thun màu đen, có chữ “IA”, 01 quần Jean màu đen (của K) và 01 biển số xe 59G1-74061.

- Giao trả cho Nguyễn Hoàng P 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu trắng; số IMEI: 356563090949758.

- Giao trả cho Nguyễn Huỳnh Anh K 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, số IMEI: 353892109551849.

Giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe Honda hiệu Vario màu xanh đen, gắn biển số: 59G1- 740.61; số khung: MH1KF1125HK122215; số máy: KF11E2119412. Nếu quá 06 (sáu) tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án này thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy, giao trả, giao cho cơ quan thi hành án dân sự Quận 3 được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 604/LNK-CSĐT ngày 26/8/2022 của Công an Q3).

Buộc các bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND Phường M, Quận 10;
- UBND Phường M1, Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Minh Khánh và Bùi Duy Khang đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt : Đỗ Minh Khánh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt đã tuyên với hình phạt 03 (ba) năm tù giam tại bản án số 144/2019/HSST ngày 29/10/2019 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc Đỗ Minh Khánh phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019.

Xử phạt : Bùi Duy Khang 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Bùi Duy Khang về cho Ủy ban nhân dân Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Buộc các bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

(Đã giải thích quy chế án treo cho bị cáo Bùi Duy Khang).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân Mai

Nguyễn Kiên Hiên

Trần Tuấn Kiệt